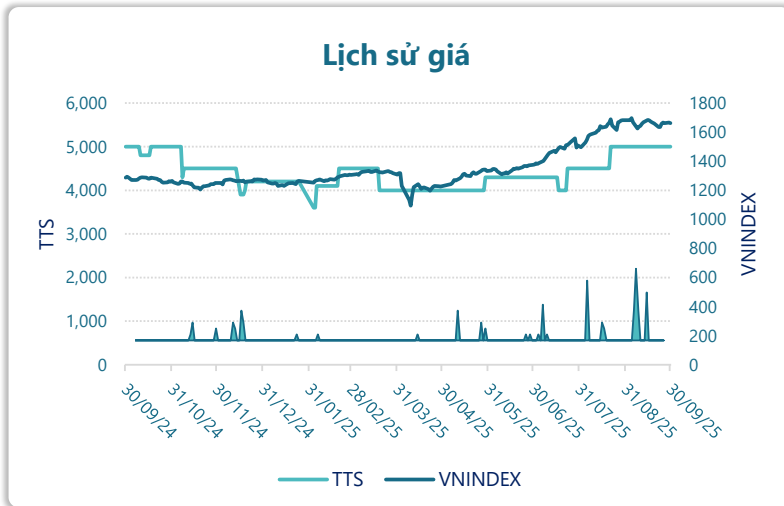




## CTCP Cán thép Thái Trung (UPCOM: TTS)



Thông tin giao dịch	30/09/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	<b>5,000</b>
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	5,000
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	3,600
SL cổ phiếu LH	50,800,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	254
P/E	1560.7
EPS	3

**DT thuần**  
Q3/25

**1,447**

tỷ VNĐ

QoQ: ▼135| -8.5%

YoY: ▲ 212| 17.1%

**LN sau thuế**  
Q3/25

**-0.10**

tỷ VNĐ

QoQ: ▼1.17| -109%

YoY: ▼2.76| -104%

**Tỷ suất lãi EBIT**  
Q3/25

**0.3%**

+/- YoY: ▼ 0.6%

**DT thuần**  
9T 2025

**4,575**

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 719| 18.6%

**LN sau thuế**  
9T 2025

**1.54**

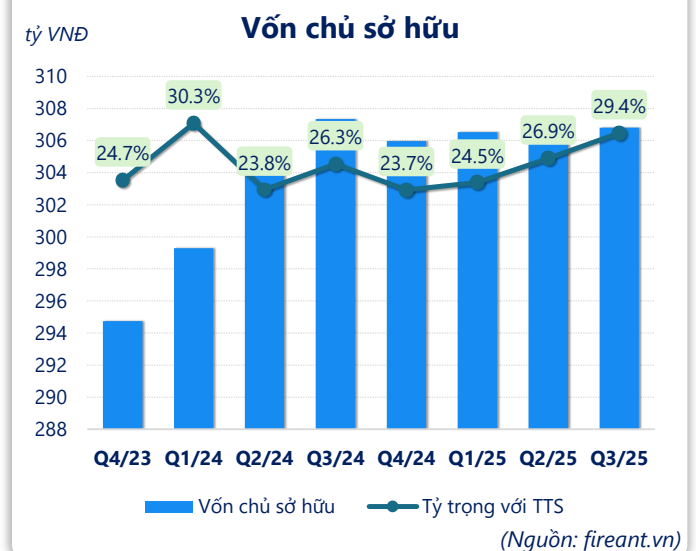
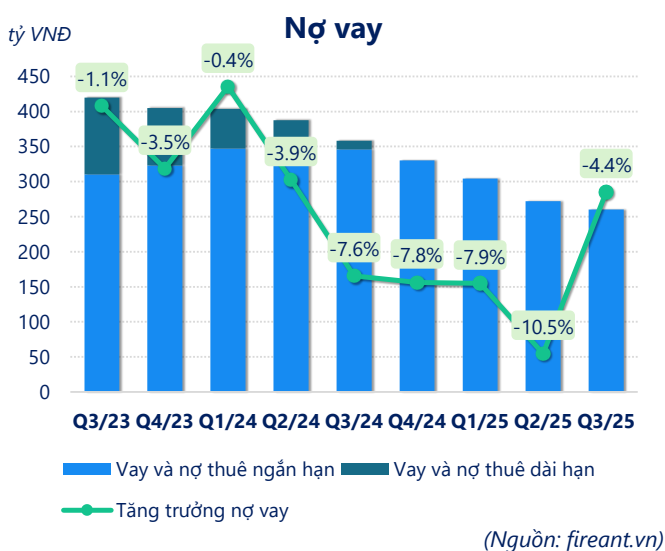
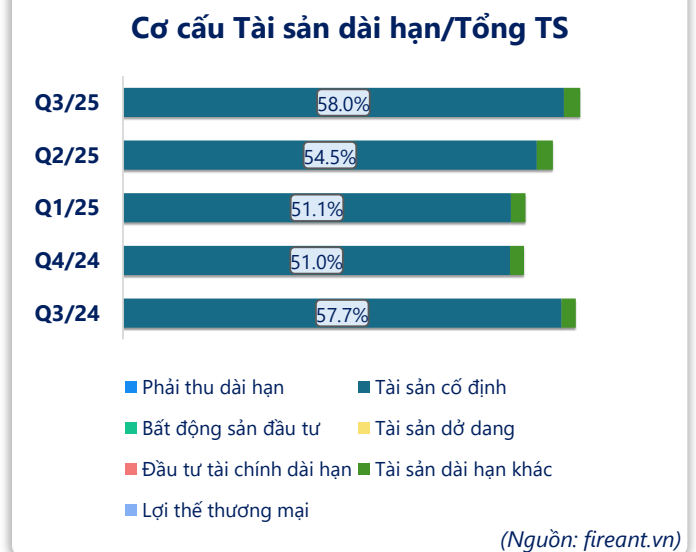
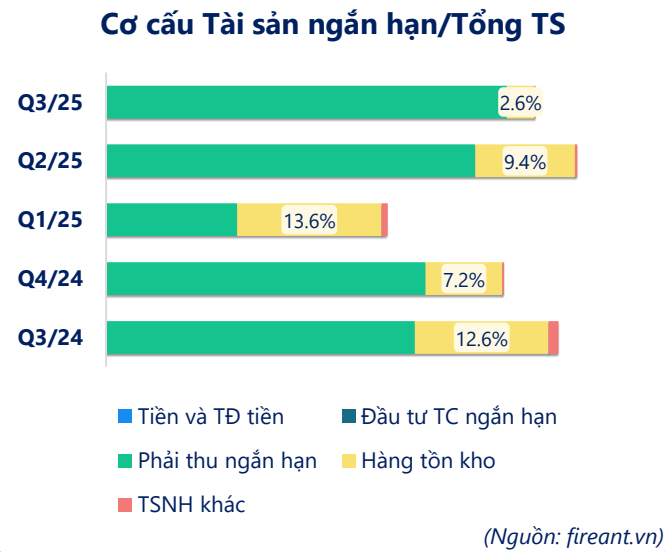
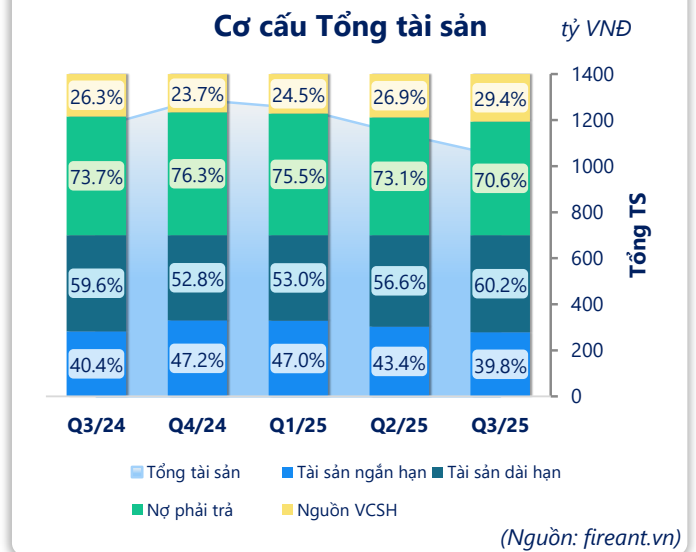
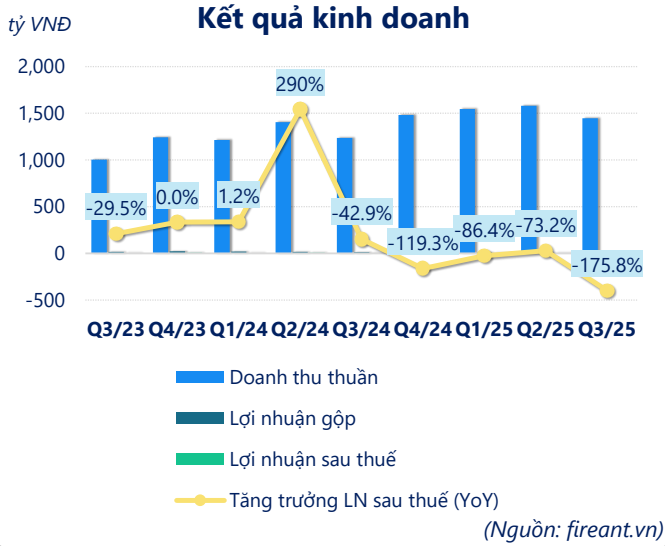
tỷ VNĐ

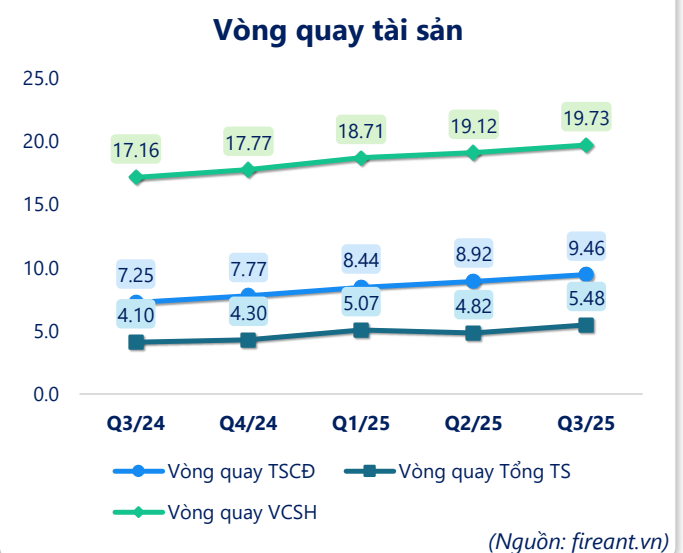
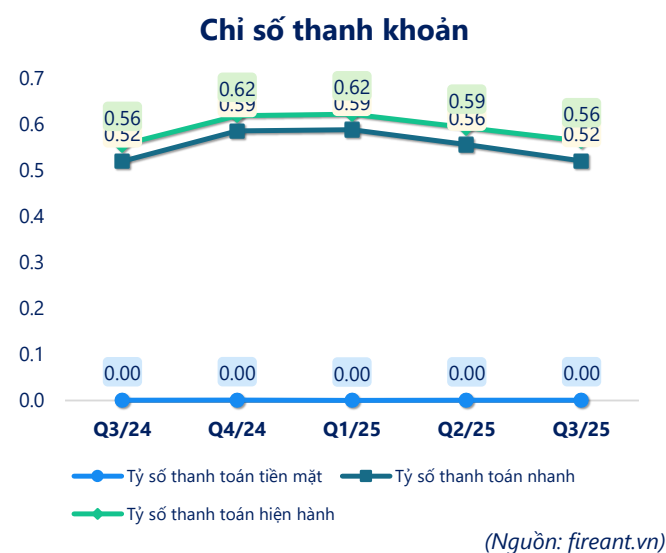
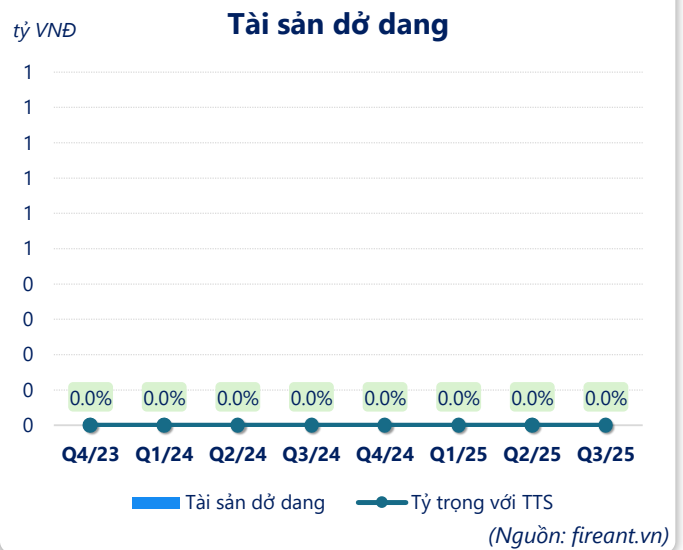
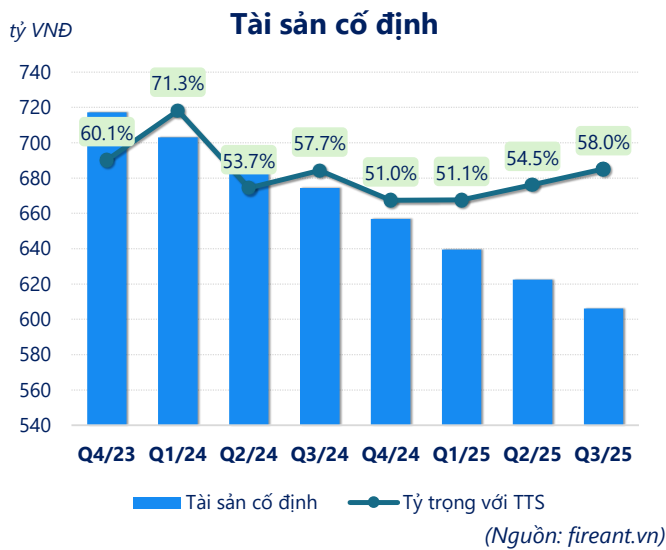
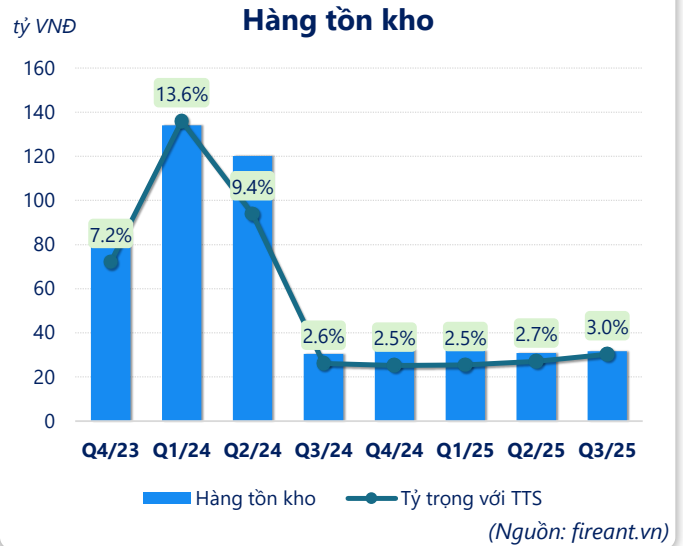
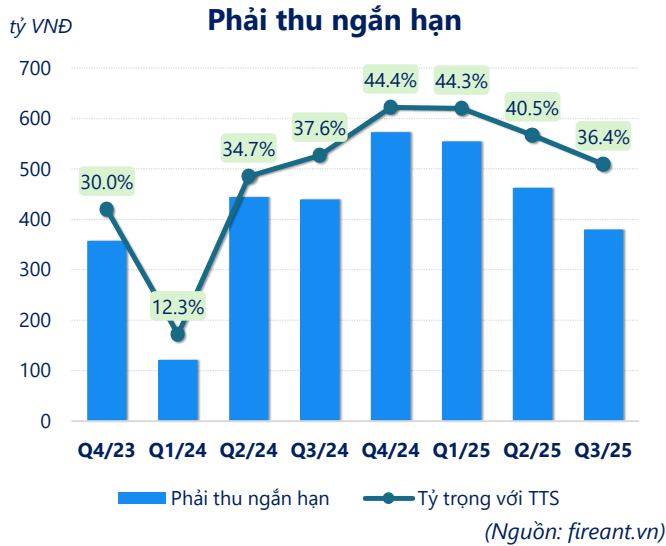
YoY: ▼11.1| -87.8%

**ROE**  
Q3/25

**0.1%**

+/- YoY: ▼ 6.8%





<b>CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b> (tỷ VNĐ)	<b>Q3/24</b>	<b>Q4/24</b>	<b>Q1/25</b>	<b>Q2/25</b>	<b>Q3/25</b>
<b>Tổng tài sản</b>	<b>1,168</b>	<b>1,289</b>	<b>1,252</b>	<b>1,142</b>	<b>1,044</b>
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>472</b>	<b>608</b>	<b>588</b>	<b>496</b>	<b>416</b>
Tiền và tương đương tiền	0.64	0.92	0.19	0.44	0.66
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	439	573	554	463	380
Hàng tồn kho	30.5	32.5	31.9	30.9	31.7
Tài sản ngắn hạn khác	1.29	2.41	1.89	1.72	3.60
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>696</b>	<b>680</b>	<b>664</b>	<b>647</b>	<b>628</b>
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	674	657	640	622	606
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	22.0	23.5	24.1	24.1	22.3
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
<b>Nợ phải trả</b>	<b>861</b>	<b>983</b>	<b>946</b>	<b>835</b>	<b>737</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>849</b>	<b>983</b>	<b>946</b>	<b>835</b>	<b>737</b>
Vay và nợ thuê ngắn hạn	346	330	304	272	260
Phải trả người bán ngắn hạn	477	633	633	548	461
Nợ dài hạn	12.2	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	12.2	0	0	0	0
<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>307</b>	<b>306</b>	<b>307</b>	<b>307</b>	<b>307</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>307</b>	<b>306</b>	<b>307</b>	<b>307</b>	<b>307</b>
Vốn điều lệ	508	508	508	508	508
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

*(Nguồn: fireant.vn)*